

Ngày	23,900 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-0.8%	20.7%	30.2%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	16,959 - 24,300
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	429
Số lượng CPLH (CP)	17,948,210
KLGD BQ 20 phiên (CP)	9,900
Sở hữu nước ngoài	1.6%
Beta	0.76
EPS	2,844
P/E	8.4

DT thuần

Q1/24

178

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 11.0| 6.6%

YoY: ▲ 29.0| 19.5%

LN trước thuế

Q1/24

15.5

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.60| -3.6%

YoY: ▲ 5.00| 47.8%

LN sau thuế

Q1/24

15.2

tỷ VNĐ

QoQ: ▼0.90| -5.9%

YoY: ▲ 4.70| 44.3%

ROA

2023

9.5%

+/- YoY: ▲ 8.4%

DT thuần

2023

614

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 204| 49.8%

LN trước thuế

2023

46.2

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 40.9| 771%

LN sau thuế

2023

46.2

tỷ VNĐ

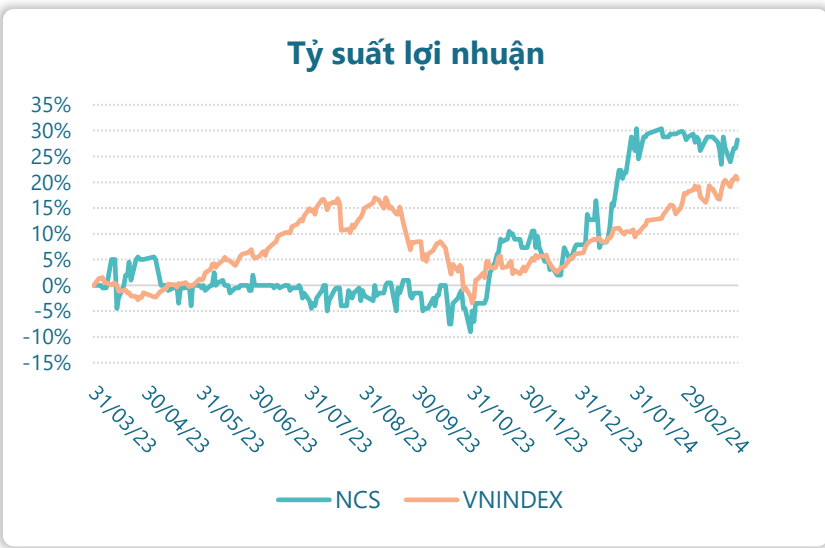
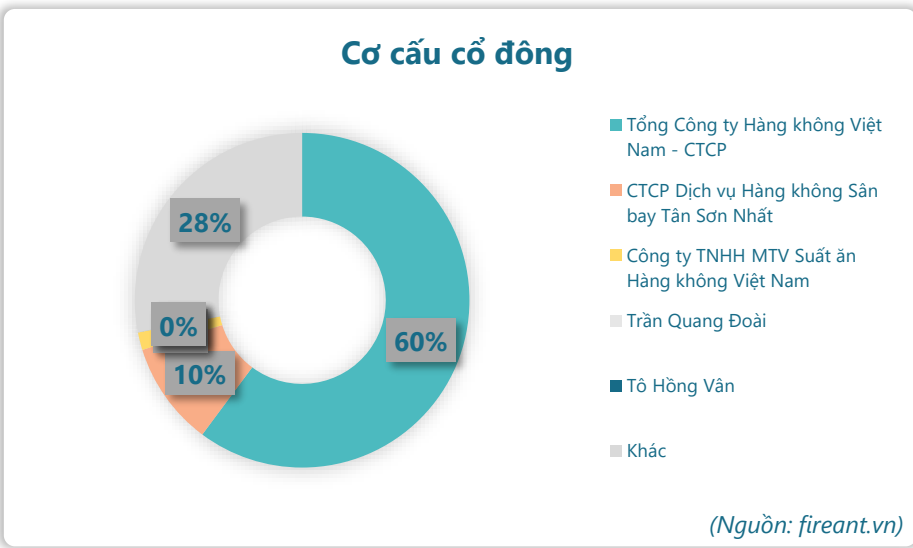
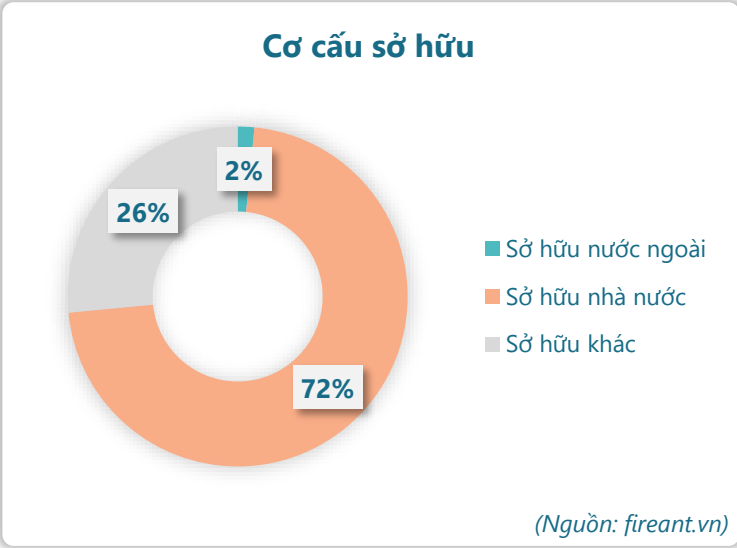
YoY: ▲ 40.9| 771%

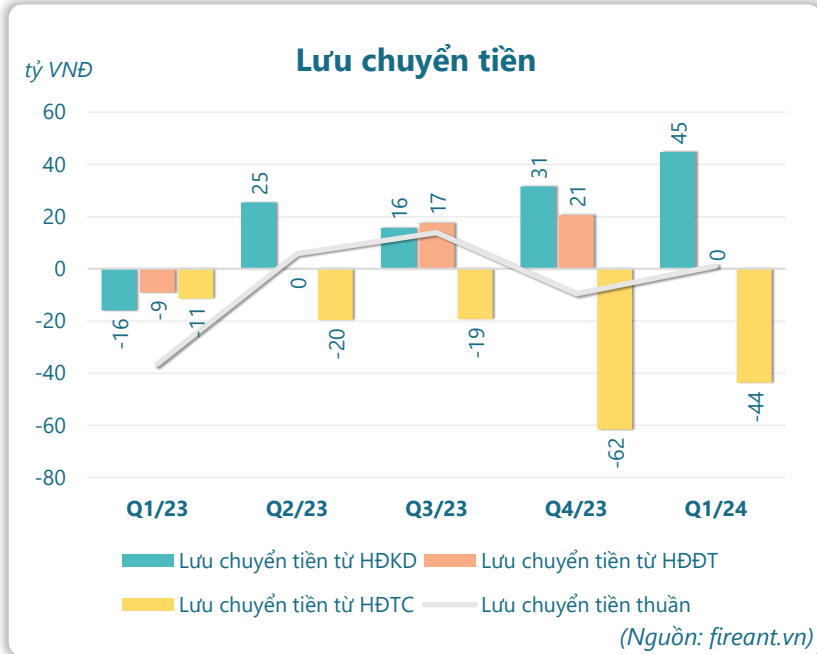
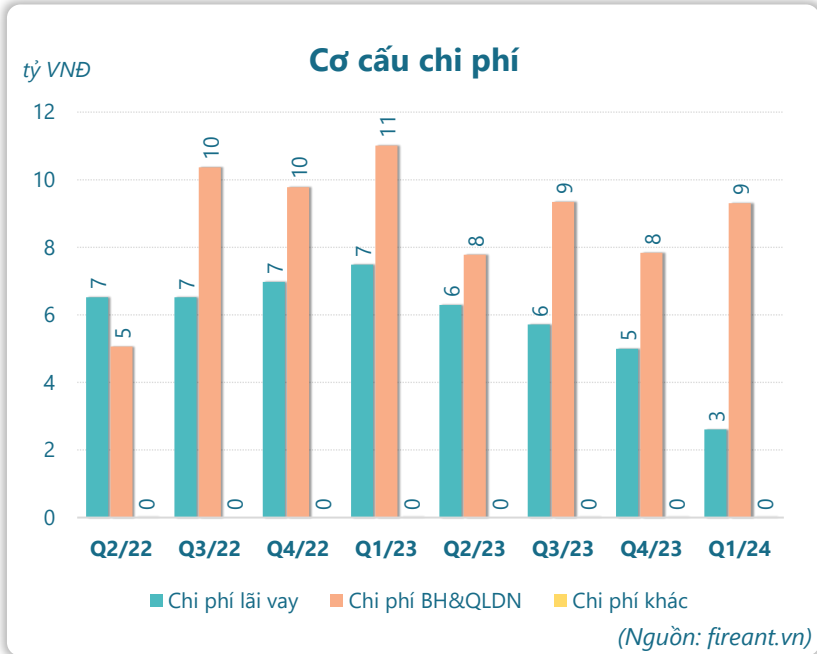
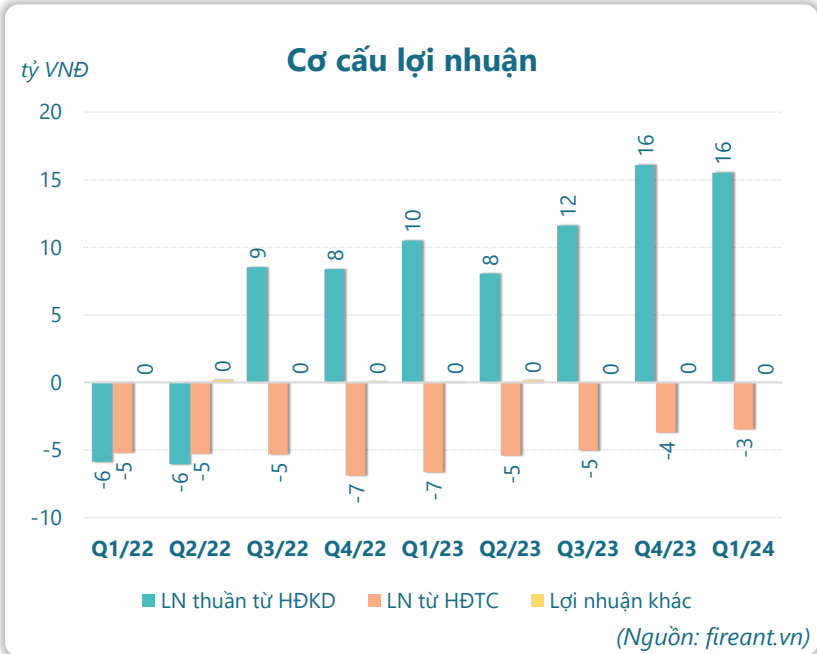
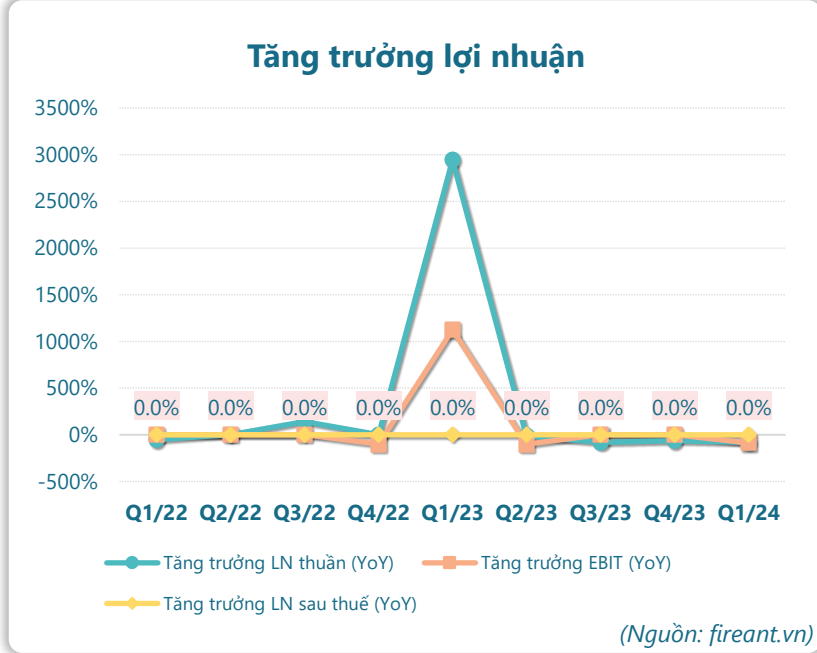
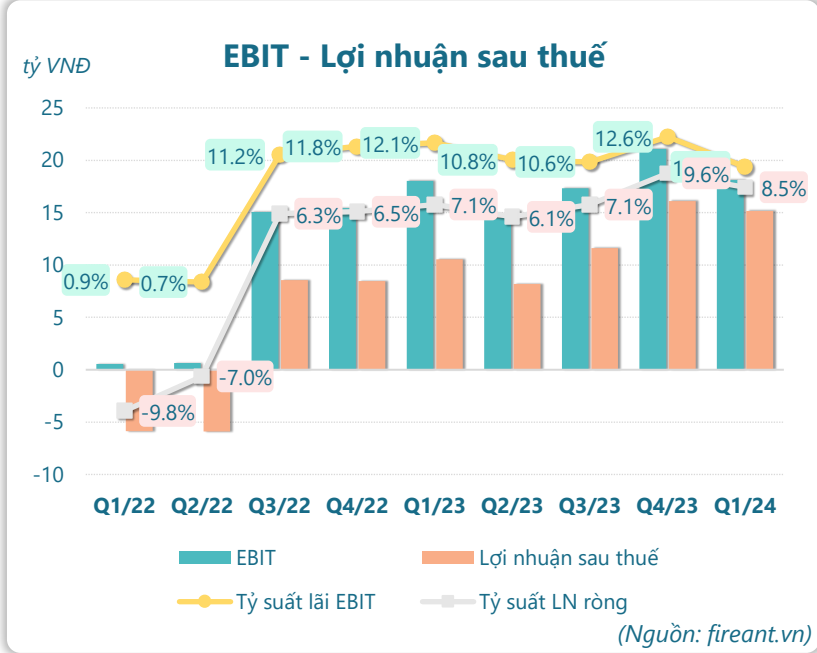
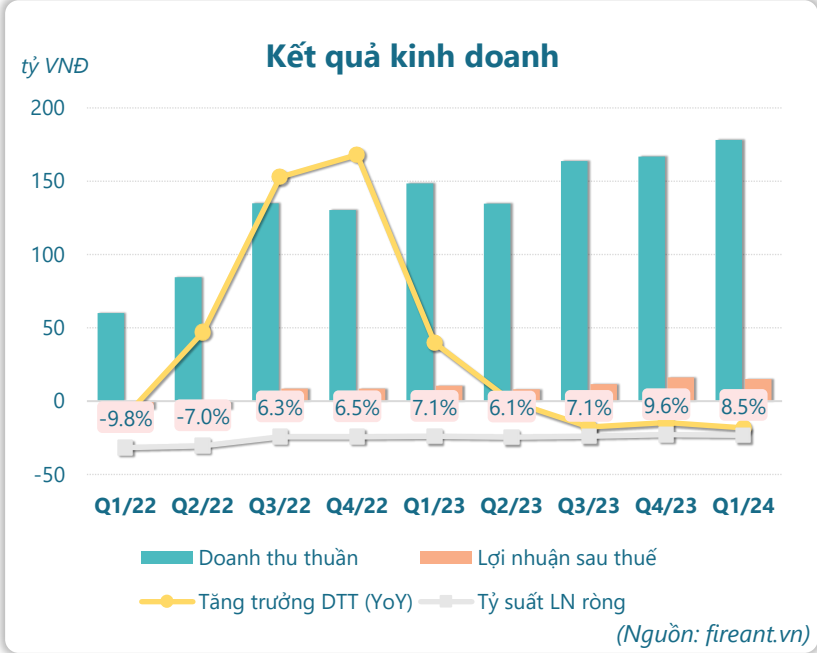
ROE

2023

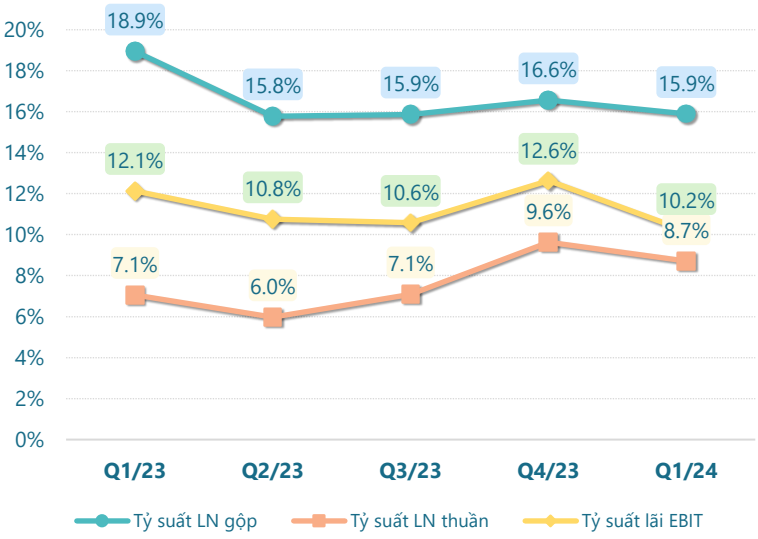
44.1%

+/- YoY: ▲ 37.4%



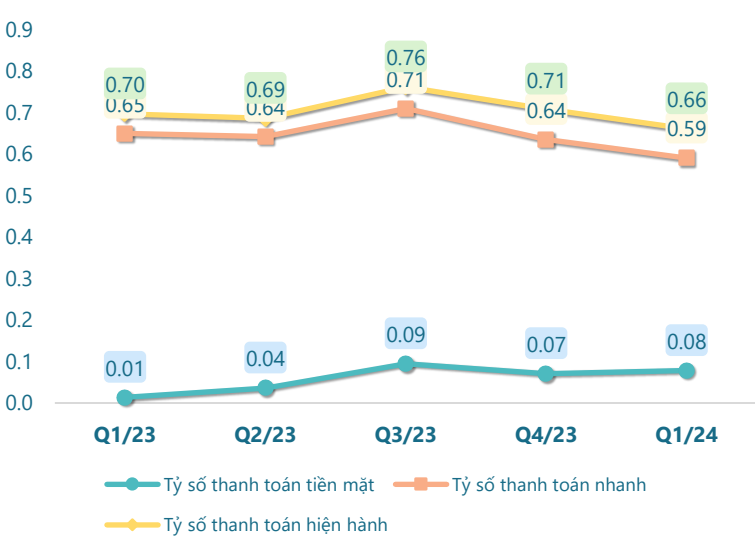


Tỷ suất lợi nhuận



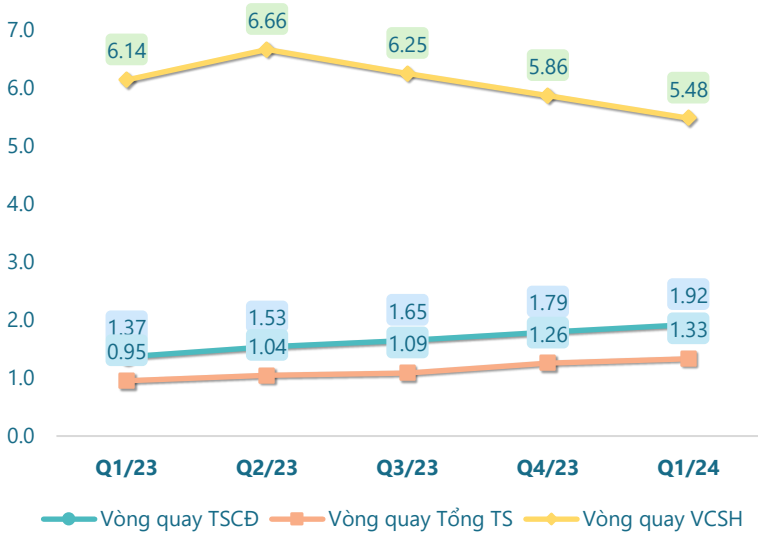
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



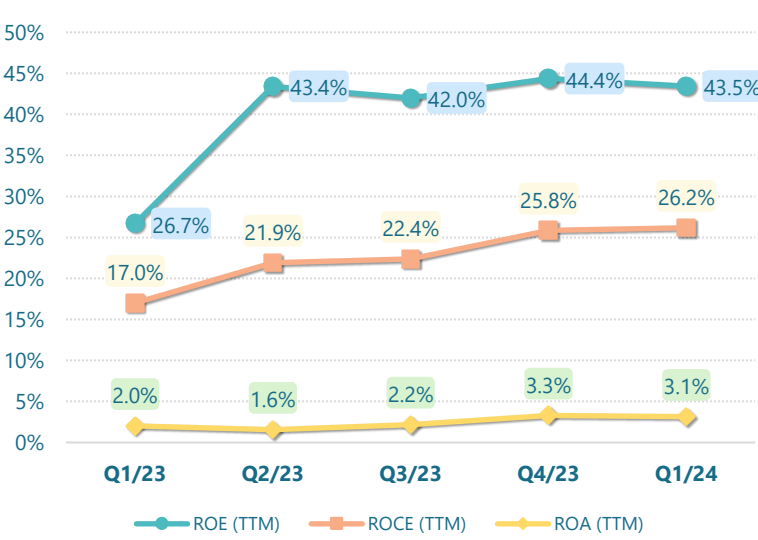
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



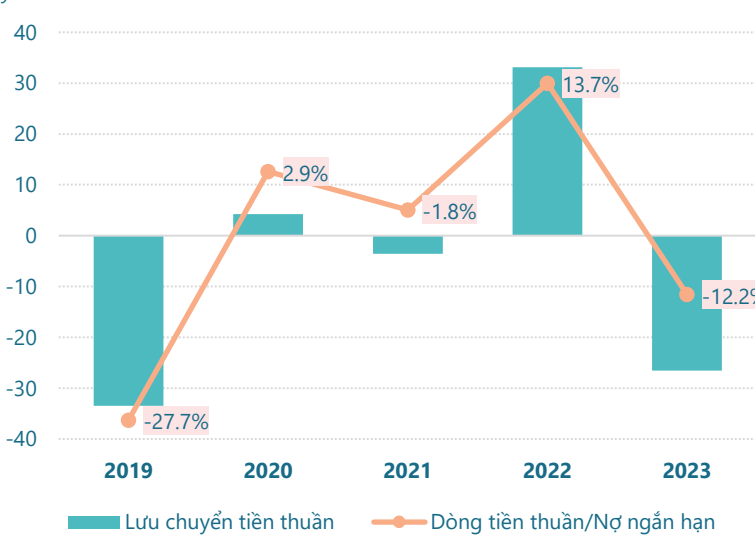
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



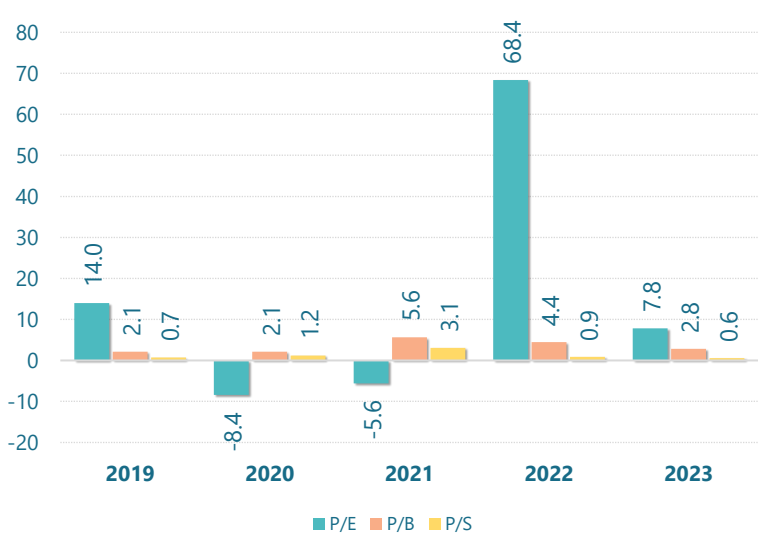
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)